TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 23- 6- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đoàn Thị Huyền

2. Bà Đàm Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà*:* Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: L Hồng Đ tên gọi khác: Không; sinh ngày 31/7/1995; Nơi sinh: ĐH, TN; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tổ X, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Chí; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: L Hồng V, sinh năm 1970, con bà: Trần Thị Th, sinh năm 1974; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Có vợ là: Nguyễn Thu T, sinh năm 1997, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/12/2018, bị Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi "Cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố" (đã thi hành xong ngày 11/01/2019); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1974 – Có mặt

Trú tại: Tổ x, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN.

***+ Người chứng kiến*:**

1. Anh Triệu Ngọc L, sinh năm 1991 - Vắng mặt

Trú tại: Xóm TN, xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN.

2. Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1971 - Vắng mặt

Trú tại: Xóm LG, xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/02/2021, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phối hợp cùng Công an xã QS, huyện ĐH làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN phát hiện L Hồng Đ đang điều khiển xe ô tô BKS: 20A – 356.91 dừng xe bên đường có biểu hiện liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, Đ đã tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng (trong có 01 gói chứa các chất bột màu cam và 01 gói chứa các cục chất tinh thể màu trắng) giao nộp cho tổ công tác. Đ khai các chất bột màu cam và các tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy tổng hợp của Đ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động (kiểu dáng Iphone, vỏ màu trắng đã cũ) và 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA- SOLUTO, BKS: 20A – 356.91. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 05 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Hỷ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L Hồng Đ tại tổ 4, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh TN kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu cam thu giữ của L Hồng Đ khi bắt quả tang có khối lượng là 0,818 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định- ký hiệu A1. Tiến hành cân xác định khối lượng số cục tinh thể màu trắng thu giữ của L Hồng Đ khi bắt quả tang có khối lượng là 0,872 gam và lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định- ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 530/KT-KTHS ngày 07/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột màu cam trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; loại: MDMA; có khối lượng: 0,818 gam. Mẫu cục tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; loại: Ketamine; có khối lượng: 0,872 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Đ thường xuyên sử dụng ma túy tổng hợp từ khoảng tháng 10/2020 đến nay. Khoảng 20 giờ ngày 26/02/2021, Đ điều khiển xe ô tô từ nhà sang khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc tổ 9, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy tổng hợp cho bản thân sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua của một nam thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ 02 gói MDMA và Ketamine với giá 800.000 đồng rồi Đ điều khiển xe ô tô

về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 03 phong bì niêm phong ký hiệu: A1, A2 và LK (bên trong có chứa vỏ bì và số chất ma túy còn lại sau giám định); 01 phong bì ký hiệu ĐT (bên trong có 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone, vỏ màu trắng đã cũ); 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA- SOLUTO, mang BKS: 20A- 356.91. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản, lưu giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSĐH, ngày 12/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố L Hồng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo L Hồng Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, A2 và LK.

Tạm giữ: 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone, vỏ màu trắng đã cũ thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Trả lại cho bà Trần Thị Th: 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA- SOLUTO, mang BKS: 20A- 356.91.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/02/2021, tại khu vực xóm LG, xã QS, huyện ĐH, tỉnh TN. L Hồng Đ đang có hành vi tàng trữ 0,818 gam MDMA và 0,872 gam Ketamine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ số chất ma túy trên.

Về nguồn gốc số chất ma túy trên là do Đ mua của một nam thanh niên không quen biết vào khoảng 20 giờ ngày 26/02/2021 tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc tổ x, phường Y, thành phố TN với giá 800.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L Hồng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển .... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....".

[2]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo được xác định là chưa có tiền án, tiền sự, nhưng năm 2018 bị xử phạt hành chính về hành vi "*Cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố*".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung; tuy nhiên, cũng sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt sớm được trở về với gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời, mặt khác bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4]. Vật chứng của vụ án:

Đối với 03 phong bì niêm phong kí hiệu A1, A2, LK (bên trong có chứa vỏ bì và số chất ma túy còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, kiểu dáng Iphone, vỏ màu trắng đã cũ thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo không sử dụng điện thoại để liên hệ mua ma túy và không có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên, bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước nên cần tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA- SOLUTO, mang BKS: 20A- 356.91 thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa xác định: chiếc xe ô tô trên thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của bà Trần Thị Th (mẹ đẻ bị cáo). Ngày 26/02/2021 bị cáo sử dụng xe ô tô trên đi mua ma túy bà Th hoàn toàn không biết và không có liên quan; do đó, cần trả lại chiếc xe ô tô trên cho bà Th quản lý, sử dụng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[6]. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy của một nam thanh niên không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên cũ thuộc tổ 9, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên; do không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ của nam thanh niên trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **L Hồng Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **L Hồng Đ** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2021. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quyết định tạm giam bị cáo L Hồng Đ 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn kí hiệu: **A1, A2, LK**.

- Tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng IPHONE vỏ màu trắng đã cũ, có số IMEI: 356742087519655 (Được niêm phong trong phong bì ký hiệu **ĐT**) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Trả lại bà Trần Thị Th: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA; số loại SOLUTO; loại xe: ô tô con; mang BKS: 20A- 356.91; màu sơn đỏ; dung tích xi lanh 1368; chỗ ngồi 5; số máy: G4LCK1099369, số khung: RNYAB41M5KC167264.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L Hồng Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND thị trấn SC, huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Huy Bắc